

## NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG CỦA CON ĐỐI VỚI CHA MẸ

**ThS NGÔ KHÁNH TÙNG**

Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật TP. HCM  
Faculty of Civil Law, Ho Chi Minh City University of Law  
Email: nktung@hcmulaw.edu.vn

**TRẦN TRỌNG PHÚC**

Công ty Luật TNHH Ta Pha  
Ta Pha Law Firm  
Email: phuctrantaphagroup@gmail.com

### Tóm tắt

Gia đình là nơi hình thành và nuôi dưỡng những giá trị đạo đức, nhân văn bền vững bên trong mỗi con người. Nhằm tạo dựng một gia đình hạnh phúc, các thành viên trong gia đình cần thực hiện tốt các nghĩa vụ và quyền của mình, trong đó có nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng lẫn nhau. Việc con cái chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là đạo hiếu cơ bản của mỗi người con, là nghĩa vụ và quyền thiêng liêng trong nền văn hóa phương Đông nói chung và Việt Nam nói riêng. Trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả trình bày khái quát về các quy định của pháp luật về nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ, từ đó nhận diện bất cập và đưa ra kiến nghị hoàn thiện pháp luật.

**Từ khóa:** chăm sóc, nuôi dưỡng, cha, mẹ, con

### Abstract

The family is the place where moral and humanistic values are formed and nurtured within each individual. To build a happy family, its members must properly fulfill their obligations and rights, including the duty and right to care for and support one another. Children's care and support for their parents represent a fundamental expression of filial piety, a sacred duty and right in Eastern culture in general and Vietnamese culture in particular. Within the scope of this article, the authors provide an overview of legal provisions on the duty and right of children to care for and support their parents, thereby identifying shortcomings and proposing legal improvements regarding.

**Keywords:** take care of, nurturing, father, mother, child

**DOI:** <https://doi.org/10.70236/khplvn.650>

**Ngày nhận bài:** 05/03/2025

**Ngày duyệt đăng:** 17/02/2026

Theo số liệu của Tổng cục thống kê, dự báo đến năm 2030, số người từ 60 tuổi trở lên tại nước ta sẽ xấp xỉ 18 triệu người, tăng gần 4 triệu người so với năm 2024. Thông qua con số này, có thể thấy Việt Nam đang trong thời kỳ già hóa nhanh do tuổi thọ người dân tăng cao và mức sinh giảm.<sup>1</sup> Từ đây có khả năng kéo theo số lượng cha mẹ là người cao tuổi, ốm đau, già yếu... sẽ ngày càng gia tăng. Trong khi đó, theo kết quả khảo sát của Vụ Gia đình, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2022, cả nước có 50,3% hộ gia đình có người cao tuổi đã xảy ra ngược đãi, 3% người cao tuổi bị con cái đánh đập, 8% bị đe dọa và 15% bị bỏ rơi không chăm sóc; có 45,7% người già cho rằng họ thường bị con cái làm mất lòng dẫn tới buồn phiền, 3,9% thường xuyên bị nhiếc móc, 10,7% bị bỏ bê về kinh tế.<sup>2</sup> Từ những số liệu đáng quan ngại trên đặt ra yêu cầu cấp thiết cho hệ thống pháp luật hiện hành tiếp tục

1 Tổng cục thống kê, “Xu hướng già hóa dân số nhanh ở Việt Nam, thực trạng và giải pháp”, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/01/xu-huong-gia-hoa-dan-so-nhanh-o-viet-nam-thuc-trang-va-giai-phap/>, truy cập ngày 07/4/2025.

2 Ngọc Mai, “Bỏ mặc cha mẹ - Không chỉ là vấn đề đạo đức”, *Báo Pháp luật*, <https://baophapluat.vn/bo-mac-cha-me-khong-chi-la-van-de-dao-duc-post494839.html>, truy cập ngày 29/5/2025.

cần hoàn thiện khung pháp lý về nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ, từ đó góp phần ghi nhận và bảo vệ hiệu quả hơn quyền và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ.

Nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ là việc người con phải quan tâm, giúp đỡ, bảo đảm đời sống vật chất và tinh thần cho cha mẹ. Đây cũng là quyền lợi chính đáng mà pháp luật công nhận và bảo đảm thực hiện để người con được chăm lo, săn sóc, hiếu thảo với cha mẹ mà không ai được ngăn cản, hạn chế. Trong nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, khái niệm “chăm sóc” thiên về yếu tố tinh thần, mang tính gắn kết, tình cảm; còn “nuôi dưỡng” thiên về mặt vật chất, trong đó người có nghĩa vụ thực hiện việc cung cấp, chu cấp tài sản nhằm thỏa mãn nhu cầu thiết yếu của người được nuôi dưỡng. Tuy về bản chất, khái niệm “chăm sóc” và “nuôi dưỡng” mang ý nghĩa khác nhau, nhưng nhìn chung, hai khái niệm này liên quan mật thiết và thường được sử dụng song song trong các văn bản pháp luật cũng như trong đời sống gia đình. Pháp luật hiện hành đã có những cơ chế pháp lý tương đối hoàn thiện, tiến bộ để xác định nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ và các chế tài đối với hành vi vi phạm nghĩa vụ này. Tuy nhiên, trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng của đời sống xã hội và những đòi hỏi bức thiết của thực tiễn khách quan, quy định về nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ vẫn còn tồn tại những bất cập cần hoàn thiện. Trong bài viết này, nhóm tác giả tập trung nhận diện những bất cập và từ đó đề xuất các kiến nghị hoàn thiện pháp luật trong việc xác định đối tượng con là chủ thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ khi xảy ra tranh chấp và xác định mức độ thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ của các con.

### **1. Xác định đối tượng con là chủ thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ**

Mặc dù việc chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ được thực hiện thông qua nhiều hình thức khác nhau, nhưng khi cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật, nhu cầu có con cái sống chung, trực tiếp quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng mình trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Có những nhu cầu, kỳ vọng của cha mẹ mà chỉ có sự quan tâm, chăm sóc chân thành, yêu thương của con mới có thể đáp ứng.<sup>3</sup> Tuy nhiên, với hoàn cảnh đa dạng của mỗi gia đình, tập quán sống khác nhau của mỗi địa phương trong việc xác định đối tượng con là chủ thể có nghĩa vụ, quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ dẫn đến việc pháp luật chưa điều chỉnh chi tiết vấn đề pháp lý này. Căn cứ theo khoản 2 Điều 71 Luật Hôn nhân và gia đình (sau đây viết tắt là Luật HN&GD) năm 2014, “con có nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, đặc biệt khi cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật. Trường hợp gia đình có nhiều con thì các con phải cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ”. Pháp luật hiện hành chỉ quy định các con có nghĩa vụ và quyền cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, mà chưa có quy định cụ thể về việc xác định trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ giữa các con hay tiêu chí để xác định ai sẽ trực tiếp sống chung với cha mẹ. Trên thực tế, có hai trường hợp có thể xảy ra các tranh chấp phổ biến mà Tòa án không có cơ sở để giải quyết thống nhất, cụ thể:

*Thứ nhất, trường hợp các con thoái thác trách nhiệm cho nhau trong việc trực tiếp sống chung để thực hiện nghĩa vụ, quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ*

3 William Sin, “Adult children’s obligations towards their parents: A contractualist explanation”, *Journal of Value Inquiry*, Vol. 53(01), 2019, tr. 21, <https://doi.org/10.1007/s10790-018-9634-0>

Các con đùn đẩy trách nhiệm cho nhau trong việc trực tiếp sống chung để thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Trước hết, xuất phát từ nguyên nhân chủ quan, với lối sống ích kỷ, vô cảm, vụ lợi, từ đó các con so bì, tị nạnh, kể công phụng dưỡng, trốn tránh việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Thực tiễn tồn tại nhiều trường hợp cha mẹ dù có nhiều con nhưng đến cuối đời lại không có người con nào sống chung để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mình.

Đơn cử, cụ L.T.A (90 tuổi) sinh được 11 người con. Dù vậy, các con của cụ tìm đủ mọi lý do để thoái thác trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ già. Trước đây, các con của A tự thỏa thuận mỗi người con trai luân phiên mang cơm và thức ăn cho mẹ trong vòng một tháng, nhưng càng về sau, thời gian rút ngắn xuống còn một tuần và rồi theo ngày. Sau đó, các con thỏa thuận với nhau một người con trai nhận nuôi mẹ với điều kiện được hưởng quyền lợi, song thường than vãn và cấm cản anh chị em đến thăm mẹ. Tương tự, cụ N.T.D (85 tuổi) phải chuyển từ nhà con trai thứ sang nhà con cả do người con trai thứ hay gắt gỏng, kể công. Việc chăm sóc mẹ già cũng trở thành nguyên nhân gây nên mâu thuẫn giữa các con.<sup>4</sup>

Trên đây là hai trong nhiều trường hợp phản ánh những khó khăn trong việc thực hiện quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng của cha mẹ trên thực tế. Bởi không có quy định cụ thể, nên trong trường hợp của cụ A, các con tự thỏa thuận chăm sóc mẹ bằng cách luân phiên mang cơm và thức ăn cho mẹ, rồi nảy sinh mâu thuẫn, thoái thác trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ cho nhau. Hay trường hợp của cụ D, việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ cũng làm cho anh, em mâu thuẫn do không thỏa thuận được phương thức chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ.

Thực tiễn cũng tồn tại những nguyên nhân khách quan, con thật sự không có điều kiện để thực hiện trách nhiệm cao đẹp này. Đơn cử như thực trạng người trẻ phải tìm việc, lập nghiệp xa gia đình; con cái khi lớn lên có thể phải làm con dâu, con rể tại gia đình vợ/chồng hoặc lập một gia đình mới; con phải học tập, làm việc trong các lĩnh vực đặc thù như quân sự, y tế, giáo dục... Về phía cha mẹ, sự bỏ bê hoặc lạm dụng của cha mẹ đối với con có thể là rào cản đối với yêu cầu chăm sóc của cha mẹ cao tuổi. Từ đó, hình thành sự phẫn nộ của một đứa con bị bỏ rơi khi phải hỗ trợ cha mẹ mà nó có thể chưa bao giờ biết đến.<sup>5</sup> Thêm vào đó, trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ không được đảm bảo còn xuất phát từ mâu thuẫn giữa cha mẹ và con. Mâu thuẫn giữa các con và cha mẹ không chỉ tập trung ở vấn đề lợi ích, khuôn mẫu ứng xử truyền thống mà còn xuất phát từ những khác biệt về lối sống, sinh hoạt hằng ngày, cách chăm sóc, nuôi dạy con cháu.<sup>6</sup>

Mặc dù các con có thể cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, nhưng việc xác định người trực tiếp sống chung với cha mẹ lại làm phát sinh mâu thuẫn giữa các con với nhau và giữa các con với cha mẹ. Trong khi đó, điều mà cha mẹ già yếu thực sự cần là con cái hòa thuận, cùng nhau quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, yêu thương mình. Một đứa trẻ sẽ được chăm sóc tốt hơn nếu có sự hỗ trợ từ cả cha và mẹ, thay vì chỉ có một người, đây được xem là nền tảng cơ bản trong quá trình phát triển của trẻ nhỏ.

4 Hoàng Quân, “Con nuôi cha mẹ tính tháng kể ngày”, *Báo Hải Phòng*, <https://baohaiduong.vn/con-nuoi-cha-me-tinh-thang-ke-ngay-241691.html>, truy cập ngày 05/4/2025.

5 Ann Britton, “America’s best kept secret: An adult child’s duty to support aged parents”, *California Western Law Review*, Vol. 26(02), 1990, tr. 368.

6 Phan Thị Luyến, “Thực hiện nghĩa vụ của con đối với cha mẹ”, *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*, số 3, 2020, tr. 86.

<sup>7</sup>Tính tương đồng về nhu cầu chăm sóc toàn diện giữa các chủ thể yếu thế (trẻ em và người cao tuổi) đòi hỏi một cơ chế phối hợp đa chủ thể, do đó một người cha, một người mẹ sẽ được chăm sóc tốt hơn nếu được sự hỗ trợ từ các con, đặc biệt khi các con trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ.

*Thứ hai, trường hợp các con giành quyền sống chung để trực tiếp thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ*

Bên cạnh khả năng nêu trên, trên thực tiễn, không ít trường hợp các con đều mong muốn được sống chung để trực tiếp thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Đơn cử có thể kể đến vụ việc tranh chấp quyền chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ và yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ của 7 người con tại huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.<sup>8</sup> Theo đó, cụ NTK (sinh năm 1937) là mẹ đẻ của nguyên đơn (gồm 04 người con) và bị đơn (gồm 3 người con). Kể từ khi cha của nguyên đơn và bị đơn mất thì nguyên đơn và bị đơn xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng, không còn cùng nhau đóng góp vật chất và công sức chăm sóc, nuôi dưỡng cha, mẹ như trước đó. Khi nguyên đơn về thăm mẹ thì bị đơn đã có hành vi cản trở không cho nguyên đơn thăm gặp, chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ. Vì lẽ đó, nguyên đơn khởi kiện, yêu cầu bị đơn chấm dứt hành vi cản trở quyền và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ và giành quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ.

Đối với yêu cầu giành quyền trực tiếp nuôi mẹ, Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 71 Luật HN&GD năm 2014 xác định các con đều có quyền ngang nhau trong việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ và quyết định theo hướng mỗi bên được trực tiếp nuôi dưỡng mẹ 06 tháng. Theo quan điểm của nhóm tác giả, phán quyết của Tòa án chưa thật sự thuyết phục, tạo ra khó khăn nhất định trong quá trình thi hành án. Tranh chấp giữa các con có thể tiếp tục phát sinh khi một bên cố ý kéo dài thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ, không tự nguyện thi hành quyết định để bên còn lại chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ 06 tháng tiếp theo. Việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành án trong những trường hợp này là vô cùng phức tạp và nhạy cảm. Hơn nữa, cụ NTK có đến 7 người con (bên nguyên đơn gồm 04 người con và bên bị đơn gồm 03 người con), do vậy việc thỏa thuận trực tiếp chăm sóc cụ NTK của mỗi bên có khả năng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn. Bên cạnh đó, bị đơn cư trú ở Quảng Ngãi còn bên nguyên đơn chủ yếu cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, trong khi cụ NTK đã 86 tuổi, thuộc trường hợp người cao tuổi,<sup>9</sup> già yếu, ốm đau (cụ bị lẩn, bệnh tiểu đường, bệnh dạ dày), việc di chuyển giữa hai nơi là vô cùng khó khăn và không hợp lý bởi cụ K đã già yếu.

Tranh chấp quyền được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ cũng được thể hiện trong một vụ việc khác.<sup>10</sup> Năm 2022, cụ C được con trai cả là ông N.V.N đón lên sinh sống tại tỉnh Điện Biên. Sau đó, lấy lý do ông N.V.N chăm sóc mẹ không chu đáo, ông N.V.T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được đón mẹ về quê ở Thái Bình để chăm sóc. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, cụ C khẳng định quá trình sinh sống cùng gia đình ông N được con cháu chăm sóc chu đáo, cụ C khẳng định nguyện vọng của cụ vẫn chưa muốn về quê. Xét về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ, Tòa án cho rằng mặc dù cả 06 người con của cụ C đều có

7 Ngo Thi Anh Van, "Offsprings conceived via assisted reproductive technology by a single woman: a matter of father identification", *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Vol. 03(02), 2020, tr. 12, doi: 10.2478/vjls-2021-0001

8 Bản án số 27/2023/HNGĐ-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

9 Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2024).

10 Bản án số 19/2024/HNGĐ-ST ngày 28/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ, tuy nhiên chỉ có ông T hiện tại đang làm việc tại miền Nam nên ít có thời gian chăm sóc mẹ hơn. Tòa án xét ý kiến nguyện vọng của cụ C và quyết định theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T.

Theo nội dung của vụ án, có hai vấn đề pháp lý đáng lưu tâm. Thứ nhất, để có quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, người con phải đáp ứng những điều kiện nhất định. Dù pháp luật chưa quy định cụ thể nhưng trong vụ việc trên Tòa án đã xét đến việc nguyên đơn làm ăn xa nên không có điều kiện để chăm sóc tốt cho mẹ. Tuy nhiên, theo nhóm tác giả, Tòa án cần xem xét, đánh giá thêm những điều kiện khác, trong đó cần làm rõ mục đích thật sự của nguyên đơn khi muốn giành quyền chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ. Thứ hai, Tòa án đã dựa vào nguyện vọng của mẹ làm căn cứ chính để xác định bị đơn có quyền được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ, khi 06 người đều có điều kiện nuôi dưỡng. Nhóm tác giả cho rằng, nguyện vọng của cha mẹ là một trong những căn cứ quan trọng mà cơ quan tài phán có thể vận dụng làm tiêu chí xác định người con có quyền, nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Tòa án tôn trọng ý kiến của người mẹ và quyết định để bị đơn tiếp tục được sống chung, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ là hợp lý, tuy nhiên cũng cần xem xét thêm những điều kiện khác của bị đơn.

Thực trạng con cái từ chối, thoái thác nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ hay thực trạng các con tranh chấp quyền được trực tiếp sống chung, chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ đều xuất phát từ một nguyên nhân chung. Đó là việc pháp luật chưa có quy định cụ thể để ràng buộc các con thực hiện trách nhiệm này cũng như chưa có tiêu chí xác định quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ giữa các con trong trường hợp cha mẹ có nhiều con. Do đó, nhóm tác giả đề xuất bổ sung thêm vào khoản 2 Điều 71 Luật HNGĐ năm 2014 phương thức thực hiện nghĩa vụ và quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ giữa các con trong trường hợp cha mẹ có nhiều con, nội dung là “Phương thức thực hiện nghĩa vụ và quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ do các con thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết”.

Khi các con không thể thỏa thuận với nhau, phát sinh tranh chấp liên quan đến việc xác định nghĩa vụ và quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, Tòa án cần căn cứ vào hệ thống các tiêu chí đa dạng, tương ứng với sự đa dạng hoàn cảnh của mỗi gia đình. Dựa trên thực tiễn các tranh chấp đã nghiên cứu, nhóm tác giả kiến nghị Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cần có hướng dẫn về các tiêu chí để xác định người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ như sau: (i) khả năng tài chính của con; (ii) đánh giá về đạo đức của con; (iii) mục đích của việc nhận chăm sóc, nuôi dưỡng cha, mẹ;<sup>11</sup> (iv) nguyện vọng của cha, mẹ. Tòa án cần phải xem xét đến nguyện vọng chính đáng, ý chí của cha mẹ (trừ trường hợp cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự) mong muốn được trực tiếp sống cùng với ai, vì chỉ có cha mẹ mới hiểu được các con và hiểu được nhu cầu thật sự của mình. Đối sánh với khoản 3 Điều 84 Luật HNGĐ năm 2014, “Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên”. Trên tinh thần của quy định về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và nguyên tắc việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con khi thoả mãn độ tuổi luật định, nhóm tác giả cho rằng Tòa án cũng phải xem xét nguyện vọng của cha mẹ khi xác định hay

11 Dương Nguyễn Kim, *Nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng giữa cha mẹ và con*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, 2021, tr. 39.

thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Bên cạnh đó, Tòa án cần xác định rõ điều kiện kinh tế, tình trạng công việc, thu nhập của các con; đánh giá đạo đức, phẩm chất cá nhân của con thông qua việc xem xét tiền án, tiền sự (nếu có) cũng như những hành vi, cách cư xử, lối sống, thái độ của con đối với cha mẹ trong cuộc sống thường nhật; làm sáng tỏ lý do then chốt, mục đích thật sự của con khi mong muốn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, có che giấu mục đích cá nhân, vụ lợi, tài sản nào hay không.

## **2. Xác định mức độ thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ**

Xác định mức độ thực hiện, mức độ hoàn thành nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ là một trong những nội dung quan trọng nhằm góp phần thực thi hiệu quả nghĩa vụ và quyền này. Khoản 2 Điều 71 Luật HN&GD năm 2014 quy định “trường hợp gia đình có nhiều con thì các con phải cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ”. Có thể thấy, pháp luật thực định hướng tới việc cho phép các con tự thỏa thuận phân chia trách nhiệm, mức độ thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ dựa trên điều kiện thực tế của mỗi người con cũng như nhu cầu của cha mẹ. Tuy nhiên, pháp luật không ghi nhận rõ nét dẫn đến trên thực tế, xảy ra những bất cập mà Tòa án chưa có căn cứ để giải quyết thống nhất, bao gồm: một là, các con tranh chấp với nhau về mức độ thực hiện nghĩa vụ, quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ; hai là, không có căn cứ xác định mức độ hoàn thành nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, từ đó cũng không thể xác định được mức độ hoàn thành điều kiện của hợp đồng tặng cho tài sản (có ràng buộc điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ).

*Thứ nhất, phân định trách nhiệm và ghi nhận công sức chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ giữa các con*

Các con hòa thuận, cảm thông, cùng nhau chia sẻ việc chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là điều mà mọi bậc làm cha, làm mẹ đều mong ước, đặc biệt khi họ ốm đau, già yếu. Tuy nhiên, trong thực tiễn cuộc sống, cũng tồn tại những trường hợp con cái xung đột, mâu thuẫn với nhau về mức độ thực hiện nghĩa vụ, quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Trong một số tình huống thực tiễn, cho rằng mình chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ nhiều hơn, con cái yêu cầu được hưởng di sản nhiều hơn hay đòi bồi hoàn công sức chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Chẳng hạn, trong một vụ án về tranh chấp chia di sản thừa kế theo pháp luật,<sup>12</sup> ông T cho rằng ông ở chung, trực tiếp chăm sóc cha mẹ, vì vậy ông phải được hưởng toàn bộ tài sản của cha mẹ để lại. Cùng với đó, trong một vụ án về tranh chấp thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng và đòi tiền công chăm sóc cha, mẹ,<sup>13</sup> ông K, bà H cho rằng trong thời gian mình chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ thì những người con khác đã không có đóng góp về tài chính, không quan tâm, giúp đỡ và cùng chăm sóc nên đã khởi kiện buộc mỗi người phải trả chi phí chăm sóc cha mẹ. Về hướng xử lý, Tòa án trong cả hai vụ việc trên đều theo hướng không chấp nhận yêu cầu của đương sự, vì cho rằng nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là nghĩa vụ đạo đức, con cái đương nhiên có bổn phận chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Phụng dưỡng cha mẹ là một truyền thống tốt đẹp, vì vậy việc đặt

12. Bản án số 31/2021/DS-ST ngày 19/11/2021 của TAND huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

13. Bản án số 54/2021/HNGĐ-ST ngày 16/9/2021 của TAND thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

ra vấn đề thanh toán chi phí chăm sóc và nuôi dưỡng cha mẹ từ phía con cái là điều khó được chấp nhận khi tiếp cận từ góc độ truyền thống gia đình của người Việt.<sup>14</sup>

Tuy nhiên, trong trường hợp người để lại di sản có nhiều con mà có những người có hiếu, chăm sóc cha mẹ và có những người con thì không quan tâm, việc cho những người này được hưởng phần di sản ngang nhau liệu có đảm bảo lẽ công bằng? Trong vụ án về tranh chấp thừa kế tài sản của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên đã giải quyết theo một hướng đi khác.<sup>15</sup> Cụ thể, cụ Đ và cụ K có 2 người con trai và 4 người con gái, sau khi qua đời, các con của họ đã xảy ra tranh chấp về việc phân chia di sản. Hai người con trai lập gia đình, chỉ ở với cha mẹ một thời gian ngắn thì về ở quê vợ đến nay. Trong 4 người con gái, bà B1 và bà B2 không lấy chồng, không có con, ở cùng với cha mẹ quản lý tài sản, xây dựng kiến thiết nhà cửa, lo toan mọi việc lớn nhỏ trong nhà, nuôi dưỡng cha mẹ lúc tuổi già, gánh vác trách nhiệm của hai người con trai. Bà B1 và bà B2 có công chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ từ khi các cụ hết tuổi lao động đến khi qua đời. Do đó, hai bà đề nghị Tòa án xem xét đến công sức chăm sóc, nuôi dưỡng của hai bà từ trước đến nay đối với cha mẹ và gia đình khi xử lý di sản thừa kế. Đảm bảo quyền lợi của hai người con, Tòa án đã giải quyết vụ việc theo hướng trích chi phí chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ cho bà B1 và bà B2 trước khi chia thừa kế theo pháp luật. Bàn về vấn đề này, có quan điểm cho rằng, “thực tế cho thấy thường xuyên chỉ có một hay một số người con chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ khi cha mẹ còn sống. Đối với trường hợp này, Tòa án có xu hướng ghi nhận công sức của người chăm sóc, nuôi dưỡng khi xử lý di sản của do cha mẹ để lại. Đây là hướng rất thuyết phục, cần được duy trì và phát triển cho hoàn cảnh tương tự”.<sup>16</sup>

Từ những vụ việc được đề cập trong các bản án trên, nhóm tác giả nhận thấy, xuất phát từ sự thiếu khuyết trong cơ chế pháp lý, Tòa án các cấp không có cơ sở để giải quyết thống nhất khi những người con yêu cầu được hưởng di sản thừa kế nhiều hơn hay bồi hoàn công sức. Một số Tòa án không chấp nhận yêu cầu này vì cho rằng chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là bổn phận đương nhiên của con cái, một số tòa án lại công nhận công sức đóng góp của con khi xử lý di sản thừa kế. Do đó, việc có quy định cụ thể về mức độ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ giữa các con là điều cần thiết nhằm tạo cơ sở để Tòa án giải quyết một cách thống nhất khi có yêu cầu của đương sự.

Trong trường hợp gia đình có nhiều con, sự phân định rõ trách nhiệm của các con trong việc thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là cần thiết. Thông qua thực tiễn xét xử và các quy phạm đạo đức xã hội, theo quan điểm của nhóm tác giả, trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là ngang bằng giữa các con về mức độ thực hiện. Do đó, nhóm tác giả kiến nghị sửa đổi nội dung quy định tại khoản 2 Điều 71 Luật HN&GD năm 2014 “trường hợp gia đình có nhiều con thì các con phải cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ.” thành “trường hợp gia đình có nhiều con thì các con có nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ ngang nhau”. Việc sửa đổi nội dung này góp phần làm giảm trường hợp các con thoái thác trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ cho người được nhận tài sản từ cha mẹ nhiều hơn; hay trường hợp con yêu cầu được hưởng di sản thừa kế nhiều hơn, yêu

14 Nguyễn Hải An, “Áp dụng tập quán kết hợp với quy định của pháp luật trong thực tiễn xét xử các vụ án dân sự”, *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, số 01(149), 2022, tr. 45.

15 Bản án số 13/2018/DS-PT, ngày 27/4/2018 của TAND tỉnh Hưng Yên.

16 Lê Vinh Châu (chủ biên), *Sách tình huống (Bình luận bản án) Luật Hôn nhân và gia đình*, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb. Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam, 2018, tr. 361.

cầu bồi hoàn chi phí khi cho rằng mình chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ nhiều hơn những người còn lại.

Đối với vấn đề ghi nhận công sức chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ khi xử lý di sản thừa kế, nhóm tác giả kiến nghị Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cần có hướng dẫn trong Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP theo hướng ghi nhận công sức đóng góp này của con. Bởi lẽ, mặc dù chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là bổn phận của con, nhưng nếu có sự đảm bảo quyền lợi cho những người con hiếu thảo thì sẽ góp phần khuyến khích việc thực hiện nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ về sau. Bên cạnh đó, việc ghi nhận công sức đóng góp của con trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ cũng góp phần bảo đảm sự công bằng giữa các con, giữa những người con có hiếu và không có hiếu trong việc hưởng di sản thừa kế do cha mẹ để lại.<sup>17</sup>

*Thứ hai, đánh giá việc hoàn thành nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ là điều kiện trong hợp đồng tặng cho tài sản có điều kiện*

Chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là nghĩa vụ và quyền của con cái, nhưng cũng có thể là điều kiện có hiệu lực của hợp đồng tặng cho tài sản có điều kiện theo Điều 462 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đảm bảo khả năng được con cái chăm sóc, nuôi dưỡng khi về già, cha mẹ thường tặng cho con tài sản và ràng buộc điều kiện con phải chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ đến cuối đời. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa có quy định để đánh giá mức độ hoàn thành của nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ, từ đó không có cơ sở để đánh giá con đã thỏa mãn điều kiện mà cha mẹ ràng buộc trong hợp đồng tặng cho hay chưa. Đơn cử có thể kể đến vụ việc tranh chấp về hợp đồng tặng cho tài sản giữa cha mẹ và con tại tỉnh Thái Nguyên.<sup>18</sup> Trong bản án trên, Tòa án cho rằng bị đơn đã nhận tặng cho tài sản với điều kiện phải chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ (nguyên đơn), nhưng không thực hiện trên thực tế là vi phạm điều kiện khi nhận tài sản tặng cho. Từ đó, Tòa án xác định hợp đồng tặng cho tài sản giữa nguyên đơn và bị đơn là vô hiệu. Tuy nhiên, với những tình tiết trong bản án trên, chưa thật sự hợp lý khi Tòa án xác định bị đơn không hoàn thành mức độ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Bởi lẽ, trong thời gian đầu, bị đơn đã thực hiện tốt nghĩa vụ chăm sóc cha mẹ như mua gạo, thức ăn, đồ dùng sinh hoạt, thường xuyên qua lại chăm sóc các cụ, làm thủ tục cúng giỗ... Bên cạnh đó, việc bị đơn bị tai nạn nặng phải điều trị tại bệnh viện, bị bệnh suy thận thường xuyên đau ốm là điều không thể lường trước được tại thời điểm các bên xác lập hợp đồng. Đồng thời, bị đơn đã cố gắng khắc phục bằng việc chuyển giao trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ cho con ruột của mình. Do đó, nếu buộc phải trả lại toàn bộ tài sản do hợp đồng tặng cho vô hiệu thì có thể ảnh hưởng đến quyền lợi của bị đơn.

Trong một tình huống khác về việc tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất,<sup>19</sup> vợ chồng cụ P ký hợp đồng tặng cho bà T (con gái) toàn bộ tài sản với điều kiện phải chăm sóc ông bà đến khi qua đời. Sau khi được tặng tài sản khoảng 02 tháng, bà T không đủ sức khỏe chăm sóc cha mẹ như đã hứa, đề nghị nhường lại phần đất cho vợ chồng anh ruột là N.V.V để gánh trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Ở với cha mẹ được 06 tháng, vợ chồng ông V cho rằng cha mẹ khó tính, nhiều lần xúc phạm nên vợ chồng ông V không tiếp tục chăm sóc cha mẹ. Thế nhưng, ông

17 Lê Vinh Châu (chủ biên), *tlđđ* (16), tr. 361.

18 Bản án số 14/2023/DS-PT ngày 11/4/2023 của TAND tỉnh Thái Nguyên.

19 Bản án số 302/2019/DS-PT ngày 12/11/2019 của TAND tỉnh Cà Mau.

V không đồng ý trả lại tài sản. Do vậy, cụ P khởi kiện, đề nghị Tòa án hủy một phần hợp đồng tặng cho giữa cụ với bà T và hủy hợp đồng tặng cho giữa bà T với ông V. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu của cụ P. Tại cấp phúc thẩm, Tòa án đã bác toàn bộ yêu cầu của cụ P với lý do hợp đồng tặng cho giữa bà T và ông V không ghi điều kiện tặng cho, cũng không có biên bản họp gia đình thể hiện điều kiện này.

Thông qua các bản án trên, nhóm tác giả nhận thấy, trong một số trường hợp, quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ vẫn không được đảm bảo mặc dù cha mẹ đã tặng cho con tài sản và ràng buộc điều kiện người con phải chăm sóc, nuôi dưỡng mình khi về già. Vợ chồng ông V trong vụ việc trên cho rằng cha mẹ khó tính nên không tiếp tục chăm sóc cha mẹ. Tuy nhiên, Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy chưa đủ căn cứ để kết luận việc vợ chồng ông V được tặng cho quyền sử dụng đất là tặng cho có điều kiện. Tòa án đã không xét đến mức độ thực hiện nghĩa vụ của ông V trong trường hợp này. Theo một học giả: “về đạo đức, ông V đã trái đạo làm con; về mặt pháp luật, Tòa án chấp nhận giao đất là quyền lợi cho ông V mà phớt lờ nghĩa vụ chăm sóc cha mẹ là không công bằng, không bảo đảm quyền lợi tối thiểu cho hai cụ”.<sup>20</sup>

Như vậy, những vụ việc nói trên phản ánh bất cập của pháp luật về mức độ hoàn thành nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ của con dẫn đến cơ quan tài phán gặp khá nhiều khó khăn trong việc giải quyết yêu cầu của đương sự. Vì vậy, khi giải quyết tranh chấp, một số Tòa án xác định rằng việc người con chưa thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là căn cứ để hủy bỏ việc tặng cho có điều kiện; trong khi đó, một số Tòa án khác lại xác định rằng nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng đã được thực hiện và công nhận việc tặng cho đã hoàn thành. Qua đó cho thấy, Tòa án các cấp không có cơ sở để giải quyết thống nhất khi đánh giá mức độ hoàn thành nghĩa vụ của con trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ. Đánh giá mức độ hoàn thành nghĩa vụ là nội dung quan trọng khi một người thực hiện một nghĩa vụ, một trách nhiệm nào đó. Mức độ hoàn thành nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là nội dung khó xác định trên thực tế do chưa được pháp luật ghi nhận minh thị. Song, trên thực tế, đây lại là điều kiện có hiệu lực của giao dịch tặng cho tài sản, sẽ không hợp lý nếu trao toàn quyền đánh giá này cho các Tòa án mà không có bất kỳ một căn cứ pháp lý nào.<sup>21</sup> Do đó, nhóm tác giả kiến nghị Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán cần bổ sung căn cứ, tiêu chí xác định đã thực hiện hay chưa thực hiện, đã hoàn thành hay chưa hoàn thành nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ của con, đây sẽ là cơ sở để xem xét có thể hủy bỏ hợp đồng tặng cho tài sản của cha mẹ với con hay không. Các tiêu chí đánh giá phải bao gồm cả mặt khách quan là những giá trị vật chất lẫn giá trị tinh thần mà cha mẹ nhận được từ sự chăm sóc, nuôi dưỡng của con; cũng như mặt chủ quan là ý chí, thái độ của con trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ.

### Kết luận

Quan hệ hôn nhân và gia đình ở Việt Nam được coi trọng đặc biệt, được nhìn nhận như một quan hệ tình cảm thiêng liêng chứ không chỉ đơn thuần là một quan hệ dân sự.<sup>22</sup> Công ơn sinh thành, dưỡng dục to lớn của cha mẹ hay những giá

20 Duy Nhân, “Mất nhà vào tay con ruột”, *Báo Người lao động*, <https://nld.com.vn/phap-luat/mat-nha-va-o-tay-con-ruot-20210813203848395.htm>, truy cập ngày 05/4/2025.

21 Dương Nguyễn Kim, *tlđđ* (10), tr. 43

22 Shruti Bedi, “Comparing matrimonial laws in India and Vietnam: Is a uniform Civil Code necessary?”, *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Sciendo, Vol. 7(2), 2022, tr. 104-105, <https://doi.org/10.2478/vjls-2022-0010>

trị nhân văn sâu sắc về lòng biết ơn, hiếu thảo của con từ lâu đã được khắc ghi trong mỗi người con Việt Nam. Chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ là đạo hiếu nền tảng của mỗi người con, là những quy phạm đạo đức xã hội được pháp luật hôn nhân và gia đình luật hóa thành những quy phạm pháp lý mang tính bắt buộc. Chăm sóc, nuôi dưỡng vừa là quyền vừa là nghĩa vụ của cả cha mẹ và con; tuy nhiên, trên thực tế, con cái thường đòi hỏi quyền mà quên đi nghĩa vụ này đối với cha mẹ – chủ thể cũng cần được chăm sóc, nuôi dưỡng, đặc biệt khi mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật. So với nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của cha mẹ đối với con thì nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng của con đối với cha mẹ ít phổ biến hơn trên thực tế. Song, việc hoàn thiện cơ chế pháp lý này mang ý nghĩa xã hội thiết thực và ý nghĩa nhân văn sâu sắc, nhằm bảo đảm quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng của cha mẹ trong xã hội hiện nay, đặc biệt khi cha mẹ mất năng lực hành vi dân sự, ốm đau, già yếu, khuyết tật. ●

### Tài liệu tham khảo

- [1] Ann Britton, “America’s best kept secret: An adult child’s duty to support aged parents”, *California Western Law Review*, Vol. 26 (2), 1990, [https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract\\_id=1674918#](https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract_id=1674918#)
- [2] Nguyễn Hải An, “Áp dụng tập quán kết hợp với quy định của pháp luật trong thực tiễn xét xử các vụ án dân sự”, *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, số 01(149), 2022 [trans: Nguyen Hai An, “Applying customs in combination with legal provisions in the practice of adjudicating civil cases”, *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Vol. 01(149), 2022]
- [3] Shruti Bedi, “Comparing matrimonial laws in India and Vietnam: Is a uniform Civil Code necessary?”, *Vietnamese Journal of Legal Sciences, Sciendo*, Vol. 7(2), 2022, <https://doi.org/10.2478/vjls-2022-0010>
- [4] Dương Nguyễn Kim, *Nghĩa vụ và quyền chăm sóc, nuôi dưỡng giữa cha mẹ và con*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, 2021 [trans: Duong Nguyen Kim, *Obligations and rights of care and nurture between parents and children*, Master’s thesis, Ho Chi Minh City University of Law, 2021]
- [5] Phan Thị Luyến, “Thực hiện nghĩa vụ của con đối với cha mẹ”, *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*, số 3, 2020 [trans: Phan Thi Luyen, “Fulfilling children’s obligations toward their parents”, *Journal of Family and Gender Studies*, No 3, 2020]
- [6] Lê Vinh Châu (chủ biên), *Sách tình huống (Bình luận bản án) Luật Hôn nhân và gia đình*, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb. Hồng Đức, 2018 [trans: Le Vinh Chau (editor), *Case book (Judgment Commentary) Law on Marriage and family*, Ho Chi Minh City University of Law, Hong Duc Publishing House, 2018]
- [7] Ngo Thi Anh Van, “Offsprings conceived via assisted reproductive technology by a single woman: a matter of father identification”, *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Vol. 03(02), 2020, doi: 10.2478/vjls-2021-0001
- [8] William Sin, “Adult Children’s Obligations Towards Their Parents: A Contractualist Explanation”, *Journal of Value Inquiry*, Vol. 53(01), 2019, tr. 21, <https://doi.org/10.1007/s10790-018-9634-0>